



Bản tin

Tham gia vào Dự án PAEX từ năm 2008 cho đến nay nhờ được sự hỗ trợ về tập huấn khoa học kỹ thuật, quản lý điều hành CLB, phương pháp khuyến nông có sự tham gia và thử nghiệm, tham quan học tập các mô hình làm ăn hiệu quả trong và ngoài tỉnh, Câu lạc bộ (CLB) nông dân An Lợi đã phát huy được hiệu quả hoạt động cả về mặt kinh tế lẫn tinh thần đồng trong CLB. Hiện nay, các mô hình thử nghiệm mới từ giai đoạn 1 của Dự án như “đồi không hạt” và mô hình “nuôi gà thả vườn” của giai đoạn II đang phát triển tốt và mang lại hiệu quả kinh tế tương đối cao (khoảng 6 triệu đồng/mô hình gà thả vườn). Một điều đáng chú ý khác là hiện tại CLB đã và đang nhận ra được tầm quan trọng của việc thành lập và phát triển quỹ CLB nhờ vào khóa tập huấn về quản lý và điều hành CLB cũng như tham quan và đúc kết kinh nghiệm từ các CLB khác (hiện tại tổng quỹ của CLB là 16,2 triệu đồng). Nhờ có quỹ mà các thành viên trong CLB hiện nay phần nào đã giải quyết được những khó khăn về vốn sản xuất và học hành cho con nhỏ. Bên cạnh đó, lãi suất cho các thành viên vay mượn cũng góp phần chi tiêu cho sinh hoạt CLB hàng

Đồng bào Khmer Câu lạc bộ An Lợi vươn lên cùng dự án PAEX

Ks. Võ Hồng Tú
Chương trình PAEX



tháng. Theo anh An (Chủ nhiệm CLB) cho rằng hiện tại có rất nhiều các nông dân xin gia nhập vào CLB vì thấy CLB hoạt động rất hiệu quả cả về mặt kinh tế lẫn xã hội. Để có được những thành công như hiện nay tại CLB, bên cạnh sự tham gia nhiệt tình của các nông dân còn có sự giúp đỡ của các CBKN (tỉnh và huyện), trong đó sự tham gia nhiệt tình và sự tận tụy với công việc của Anh Huy, CBKN Trạm Tri Tôn. Trong thời gian qua, anh Huy thường xuyên tham gia sinh hoạt

CLB cũng như lồng ghép các hoạt động của Công ty thuốc Bảo vệ thực vật vào CLB. Điều này đã phần nào giúp người dân tiếp cận thêm các khoa học kỹ thuật mới và đầu ra sản phẩm dễ dàng hơn.

Có thể nói rằng, trong thời gian Dự án PAEX, đồng bào Khmer CLB nông dân An Lợi đã đạt được một số thành tựu đáng khích lệ sau: (i) Nhận thức về tiếp nhận khoa học kỹ thuật và kinh tế hộ được tăng cường; (ii) Kinh tế gia đình được cải thiện và (iii) Tinh thần đồng ngày được phát huy tích cực.

Các bài viết trong bản tin

Đồng bào Khmer Câu lạc bộ An Lợi
vươn lên cùng dự án PAEX - [Trang 1](#)

Sự thay đổi có ý nghĩa của Chương trình PAEX
tại tỉnh Sóc Trăng - [Trang 2 - 5](#)

Lập kế hoạch khuyến nông dựa trên nhu cầu
tại Bà Rịa-Vũng Tàu - [Trang 6-7](#)

An Nhứt-Phát triển Câu lạc bộ PTD
theo hướng chuyên canh - [Trang 8](#)

Khóa tập huấn PTD - [Trang 9](#)

PAEX và sự trưởng thành
của một nữ cán bộ khuyến nông - [Trang 10](#)

Kỹ thuật nuôi dê - [Trang 11-12](#)

Thử nghiệm nuôi vịt siêu thịt
tại Câu lạc bộ An Nghiệp Sóc Trăng - [Trang 13](#)

Thử nghiệm nhân giống lúa mới
tại Câu lạc bộ Vĩnh Đồng, Sóc Trăng - [Trang 14](#)

Marketing giống lúa:
Ý tưởng của giảng viên và Câu lạc bộ - [Trang 15-16](#)

Cuộc họp đánh giá kết quả thử nghiệm
- Câu lạc bộ An Nghiệp



Sự thay đổi có ý nghĩa

của Chương trình PAEX tại tỉnh Sóc Trăng

Bối cảnh

Sóc Trăng là tỉnh ven biển nằm ở Nam của Sông Hậu của khu vực ĐBSCL. Diện tích tự nhiên 3.311,17 km², xấp xỉ 1% diện tích của cả nước và 8,3% diện tích của khu vực ĐBSCL. Dân số trung bình là 1.300.826 người (2010) chiếm 1,54% dân số của cả nước và 7,4% dân số của khu vực ĐBSCL, trong đó dân tộc Khmer là 323.677 người chiếm tỷ lệ 28,8%, người Hoa có 65.453 người chiếm tỷ lệ 5,5%. Tỉnh có 11 đơn vị hành chính trực thuộc, trong đó có 8 huyện tham gia Chương trình PAEX là Châu Thành, Mỹ Tú, Kế Sách, Mỹ Xuyên, Long Phú, Thạnh Trị, Ngã Năm và Cù Lao Dung.

Năm 2008 có 12 câu lạc bộ thuộc ngành khuyến nông, năm 2009 thêm 2 câu lạc bộ của Hội Nông dân và Hội phụ nữ. Trong 14 CLB, tổng số thành viên là 370 người gồm 238 nam và 132 nữ, có 181 thành viên là người Khmer, chiếm 48,9%. Đặc biệt có 5 CLB An Nghiệp, Tam Sóc C1 - C2, Bưng Chum, Kiết Lập B và Kiết Lợi gần 100% thành viên là dân tộc Khmer. Như vậy, các CLB ở Sóc Trăng có sự cân bằng và quan tâm giới nữ cũng như dân tộc Khmer.

Lý Đại Lương
Phó Giám đốc
Trung tâm Khuyến nông tỉnh Sóc Trăng

Mục tiêu giai đoạn I (2008 – 2010) của dự án là nâng cao hiệu quả của các hoạt động khuyến nông bằng cách giới thiệu và phát triển “Phương pháp khuyến nông có sự tham gia” (PTD: Participatory Technology Development) thông qua việc đào tạo kỹ năng, nghiệp vụ, tổ chức tham quan cho cán bộ khuyến nông, cán bộ Hội Nông dân, cán bộ Hội Phụ nữ, khuyến nông viên, ban chủ nhiệm và thành viên của các câu lạc bộ khuyến nông và xây dựng các mô hình khuyến nông thí điểm. Với mục đích là cải tiến chất lượng hệ thống khuyến nông sẽ đóng góp và sự phát triển bền vững về nguồn nhân lực và giúp giảm nghèo ở Việt Nam và khuyến nông dựa trên nhu cầu của người dân

Phương pháp này khác với phương pháp truyền thống là có sự tham gia của người nông dân ngay từ đầu về thảo luận các vấn đề khó khăn trên mảnh đất canh tác của mình, tự mình chọn lựa và thảo luận để quyết định các hình thức canh tác phù hợp nhất và có hiệu quả nhất.



Cán bộ khuyến nông đến thăm ruộng nông dân

Sự thay đổi có ý nghĩa của Chương trình PAEX tại tỉnh Sóc Trăng

(tiếp theo)

Trong những kết quả đạt được trong giai đoạn I (2008 – 2010) là các cán bộ khuyến nông ứng dụng phương pháp PTD vào trong các hoạt động khuyến nông. Cán bộ khuyến nông trở thành người hỗ trợ xây dựng, lập kế hoạch cho CLB; điều hành các cuộc hội thảo, tham quan; tổ chức nhóm nông dân bên cạnh công tác chuyển giao kỹ thuật. Trong các lớp tập huấn, cán bộ đã thay đổi cách huấn luyện, lấy nông dân làm trọng tâm; đa dạng hóa các phương pháp huấn luyện. Cán bộ khuyến nông gồm có 9 người từ trung tâm đến các trạm huyện đã tham gia hầu hết các lớp đào tạo về phương pháp PTD, ToT, quản lý kinh tế hộ, giám sát và đánh giá có sự tham gia (PME), điều thay đổi có ý nghĩa nhất (MSC), kỹ năng quản lý các câu lạc bộ, hỗ trợ thúc đẩy lớp tập huấn...

Sang giai đoạn II (2011 – 2012) cũng mục tiêu như giai đoạn I nhưng công việc đào tạo chuyển giao cho nhóm ToT của các tỉnh thay vì do các cán bộ của viện trường

đảm nhận. Công việc này tại Trung tâm Khuyến nông giao cho các cán bộ tham gia dự án PAEX. Các cán bộ này đã chủ động một cách tích cực và cũng tự thay đổi để đáp ứng với hoàn cảnh và nhiệm vụ mới.

Kinh nghiệm nhóm ToT

Cán bộ khuyến nông khi bắt đầu vào nghề đã đứng lớp giảng dạy cho nông dân về các kỹ thuật hoặc phương pháp quản lý nào đó. Do không có phương pháp sư phạm truyền đạt cho người lớn nên kỹ năng truyền đạt có thu hút nông dân hay không cũng tùy theo từng người có năng khiếu nhiều hay ít. Các lớp tập huấn cho các ToT tập trung khá nhiều về lý luận, logic mà phương pháp PTD cần đạt tới. Các bài giảng không quá phức tạp, đơn giản, dễ hiểu vì cách tiếp cận là nhằm truyền đạt cho nông dân và người lớn tuổi.

Trước các khóa tập huấn của Chương trình PAEX, cán bộ khuyến nông vốn còn đang thiếu kinh nghiệm, thiếu tự tin, chưa nắm rõ cách giảng theo phương pháp tham gia, chưa tạo được sự tham gia của học viên. Sau các khóa này đã tạo nên việc ham học hỏi và mong muốn cải thiện kiến thức khuyến nông để trở thành một giảng viên ToT, giúp truyền đạt lại kiến thức cho nông dân và cán bộ khuyến nông khác là một động cơ chính yếu giúp cho cán bộ khuyến nông tham gia dự án đạt được mục tiêu này. Điều này đã làm thay đổi về năng lực của nhóm điều hành ToT khi tham gia Chương trình Khuyến nông có sự tham gia. Chương trình đã xây dựng năng lực cán bộ khuyến nông đã dẫn đến sự thay đổi có ý nghĩa nhất.

Sự thay đổi có ý nghĩa

của Chương trình PAEX tại tỉnh Sóc Trăng

(tiếp theo)

Nhóm ToT của Sóc Trăng bắt đầu thực hiện tập huấn cho nông dân các câu lạc bộ, khuyến nông viên, cán bộ nông nghiệp thuộc các phòng nông nghiệp huyện, các chi cục và trung tâm trực thuộc Sở từ đầu năm 2010. Năm 2011 được giao nhiệm vụ chính thức trong kế hoạch năm. Nhóm ToT có vài kinh nghiệm như sau:

Kinh nghiệm về cách tiếp cận với người học theo phương pháp tham gia, tức là tùy theo đối tượng mà áp dụng phương pháp truyền đạt cho hiệu quả nhất.

Kinh nghiệm về thiết kế và phân công bài giảng ToT: thường một lớp phải có ít nhất 2 người, một là giảng viên chính, một là trợ giảng lo các công việc hậu cần và tham gia phụ giảng và chia sẻ các công việc với giảng viên chính và có khi là giảng viên chính.

Kinh nghiệm về kỹ năng đứng lớp và giải quyết tình huống: kinh nghiệm này rất hiệu quả trong những tình huống phức tạp cần phân tích sự chi phối lẫn nhau trong các mối quan hệ, nhiều người liên quan và nhiều nguyên tắc để đưa ra nhận định hay quyết định.

Chia sẻ kinh nghiệm và đánh giá rút kinh nghiệm sau mỗi lần đứng lớp trong nhóm ToT nhằm rút ra cái gì làm được và chưa được từ lớp huấn luyện này. Cứ mỗi lần chia sẻ các ToT sẽ có kinh nghiệm giảng dạy tốt hơn cho lớp học tới.

Qua nhiều lần thực hiện các lớp tập huấn, nhóm ToT đã tự tin hơn trong đứng lớp, cách truyền đạt được các học hiện chú ý và tích cực theo giờ. Các ToT có khả năng tự thiết kế bài giảng, tự sắp xếp và tổ chức lớp học một cách chu đáo. Ngoài các lớp

tập huấn thuộc chương trình PAEX, nhóm ToT còn tập huấn cho các câu lạc bộ thuộc Dự án GTZ, phòng nông nghiệp các huyện.

Nhóm ToT tự thiết kế bài giảng theo phương pháp có sự tham gia. Cán bộ khuyến nông đã tự nâng cao tính chủ động trong việc thiết kế nội dung bài giảng. Đây là một điều quan trọng đối với CBKN vì không còn trông chờ mà biết tự nâng cao khả năng sáng tạo theo từng nội dung bài giảng. Yếu tố chính tạo nên điều này là do việc tham gia nhiều vào phương pháp khuyến nông có tham gia (PTD), giúp phát huy tính chủ động của một cán bộ ToT nòng cốt. Ké đến là việc hướng đến đáp ứng nhu cầu nâng cao năng lực điều hành dựa vào nhu cầu nông dân.

Nhóm ToT tự hoàn thiện và tự tin hơn so với trước. Nhờ việc tiếp xúc nhiều cùng với việc nâng cao khả năng điều hành theo phương pháp khuyến nông có sự tham gia dẫn đến CBKN trở nên mạnh dạn, tự tin và tham gia tốt trong công tác điều hành nhóm hay việc tập huấn kỹ thuật cho nông dân. Đây cũng là một thành công quan trọng nhờ vào việc ý thức nâng cao vai trò điều hành của nhóm ToT góp phần thay đổi hành vi của CBKN trong giao tiếp với nông dân.



Sự thay đổi có ý nghĩa

của Chương trình PAEX tại tỉnh Sóc Trăng

(tiếp theo và hết)

Khả năng hướng dẫn và điều hành biết dựa trên nhu cầu: Tập huấn dựa trên nhu cầu, hướng dẫn nông dân lập kế hoạch dựa trên nhu cầu là những thay đổi đáng kể góp phần vào công tác nâng cao năng lực CBKN. Đây cũng là thay đổi quan trọng trong cách nhìn và cách suy nghĩ của nhóm ToT hướng đến đáp ứng nhu cầu ngày càng cao trong việc thích ứng với khuyến nông và nhu cầu nông dân so với trước.

Vai trò cụ thể trong việc xây dựng năng lực cán bộ khuyến nông. Là giúp nâng cao kiến thức cho chính nhóm ToT trong công tác khuyến nông nói chung và việc chuyển giao kiến thức và tiếp cận tốt đến người nông dân trong công tác khuyến nông nói riêng. Thí dụ: Việc tập huấn nâng cao kỹ năng cho ToT là một nhu cầu cần thiết để đáp ứng việc nâng cao chất lượng đội ngũ giảng viên ToT trong công tác tạo nguồn giảng viên cho khuyến nông.

Những kết quả này góp phần tạo nên một nền tảng cơ bản cho đội ngũ khuyến nông (nhóm ToT) thêm vững chắc, đáp ứng và thích nghi tốt với nhu cầu ngày càng cao trong công tác khuyến nông hướng đến nhu cầu người nông dân. Cụ thể là người nông dân tại các CLB cũng năng động biết xây dựng, lập kế hoạch dựa trên nhu cầu của họ.

Kết luận

Sự chuyển mình của nhóm ToT là một bước quan trọng trong việc nâng cao kiến thức và góp phần tiếp cận với nông dân thông qua phương pháp và kỹ năng có sự tham gia. Việc áp dụng phương pháp có sự tham gia PTD đã được vận



dụng tốt hơn thông qua việc làm việc và tiếp xúc với nông dân như là một môi trường thực tế. Việc học tập và truyền đạt lại kiến thức PTD là một điều kiện mở rộng sự áp dụng phương pháp giúp nâng cao kỹ năng nhóm ToT trong thời gian qua. Thực hành giảng dạy thông qua các lớp tập huấn về nâng cao kỹ năng cho nhóm ToT góp phần làm cho nhóm ToT ngày càng nâng cao kỹ năng nhiều hơn.

Bài học kinh nghiệm

Từ những thành công bước đầu của nhóm ToT, có thể có được những bài học kinh nghiệm như sau:

- Chia sẻ những kiến thức giữa các thành viên nhóm ToT là một nhu cầu cần thiết giúp nâng cao kiến thức.
- Việc đánh giá rút kinh nghiệm theo từng tiết giảng sẽ giúp cán bộ khuyến nông trở nên hoàn thiện hơn về kỹ năng điều hành.
- Việc phân công hợp lý theo các nội dung bài giảng trong từng thành viên là một điều kiện giúp phát huy tốt vai trò nhóm ToT.
- Trợ giảng và học tập kinh nghiệm lẫn nhau sẽ góp phần nâng cao kinh nghiệm.
- Nâng cao tính hợp tác giữa các thành viên trong nhóm ToT sẽ tạo thuận lợi hơn trong việc hỗ trợ và truyền đạt kiến thức và kinh nghiệm.
- Được thực hành và học tập kiến thức từ nông dân sẽ tạo cho nhóm ToT thêm năng động và phát huy kiến thức.
- Trong các đợt sinh hoạt lớp còn thiếu kỹ năng tạo hứng thú cho lớp học. Nhóm ToT cần tìm hiểu bổ sung kỹ năng này để cho lớp học hứng thú và sinh động hơn.

Lập kế hoạch khuyến nông dựa trên nhu cầu (xem tiếp trang bên)

ThS. Lê Văn Gia Nhỏ

Phó phòng Hệ thống Nghiên cứu Nông nghiệp
Viện Khoa học Kỹ thuật Nông nghiệp miền Nam

Khuyến nông tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (BRVT) bắt đầu thử nghiệm phương pháp khuyến nông có sự tham gia trên nền tảng phương pháp phát triển kỹ thuật có sự tham –gọi là PTD từ năm 2005, được tài trợ bởi tổ chức VVOB, vương quốc Bỉ. Sáu năm thời gian cũng chưa đủ lâu để có những thay đổi thần kỳ, nhưng không quá ngắn để có những thay đổi cho những trải nghiệm để áp dụng phương pháp khuyến nông có sự tham gia.

Khởi điểm của sự thay đổi

Trong giai đoạn 2005-2007, với thử nghiệm phương pháp PTD, 18 cán bộ chủ chốt gồm các trạm trưởng trạm khuyến nông các huyện và các cán bộ ở các phòng ban của Trung tâm được đào tạo lý thuyết và thực hành phương pháp PTD, và cuối cùng gạn lọc còn 6 cán bộ trở thành giảng viên nòng cốt của nhóm ToT có kiến thức, kỹ năng trong huấn luyện phương pháp PTD cho hệ thống khuyến nông của tỉnh, cũng như áp dụng vào thực tế hoạt động khuyến nông. Nhóm giảng viên nòng cốt này đã huấn luyện cho 290 cán bộ đoàn thể các cấp (hội nông dân, hội phụ nữ), 70 thành viên Ban chủ nhiệm của 23 CLB PTD, đã góp phần thúc đẩy sự lan tỏa phương pháp PTD. Như thành viên của hội nông dân xã Sơn Bình huyện Châu Đức đã tự thành lập CLB theo hướng PTD và xin tham gia vào hệ thống khuyến nông của tỉnh. Ban chủ nhiệm các câu lạc đã chủ động hơn trong việc tìm các nguồn kinh phí cho hoạt động CLB trong các hoạt động liên quan đến việc tìm tòi, áp dụng các kỹ thuật trong sản xuất nông nghiệp. Trên 60% CLB đều có xây dựng quỹ để hỗ trợ hoạt động của CLB. Điển hình là CLB PTD ấp Tân Châu, huyện Tân Thành với số quỹ hiện tại khoảng 23 triệu đồng được sử dụng để hỗ trợ cho các thành viên CLB vay để sản xuất hoặc thực hiện các thử nghiệm.

Việc theo dõi, đánh giá các mô hình khuyến



nông trước đây chủ yếu là do cán bộ khuyến nông thực hiện, thì nay bắt đầu được áp dụng việc theo dõi, đánh giá thử nghiệm theo phương pháp PTD, tức là quá trình theo dõi, đánh giá đều có sự tham gia của người dân bên cạnh sự hỗ trợ của cán bộ khuyến nông, nhất là các mô hình khuyến nông thực hiện ở các CLB PTD. Điển hình là CLB PTD An Nhứt, việc theo dõi đánh giá các mô hình khuyến nông đều được các thành viên CLB tham gia các cuộc họp định kỳ của CLB để nghe các thành viên thực hiện thử nghiệm báo cáo, cũng như tham gia việc quan sát, đánh giá trực tiếp tại ruộng thử nghiệm.

Cán bộ khuyến nông đã thay đổi vai trò của mình, từ việc là người chỉ đạo thực hiện các mô hình khuyến nông nay trở thành người thúc đẩy, đồng hành, cùng tranh thủ với những khó khăn của nông dân.

Người nông dân – thông qua việc tham gia CLB- đã chủ động hơn trong việc đề xuất các nhu cầu của mình, chủ động hơn trong việc tìm kiếm các nguồn lực hỗ trợ để giải quyết các khó khăn đang gặp phải trong sản xuất.

Lập kế hoạch khuyến nông dựa trên nhu cầu (tiếp theo và hết)



Lập kế hoạch khuyến nông dựa trên nhu cầu

Điểm căn bản của phương pháp khuyến nông có sự tham gia là dựa trên nhu cầu của nông dân. Và qua kết quả áp dụng thử nghiệm nhận thấy sự phù hợp của phương pháp PTD, lãnh đạo Trung tâm KNKN BRVT nhận thấy hoạt động của khuyến nông sẽ hiệu quả hơn, đáp ứng nhiều hơn nhu cầu của nông dân khi có sự tham gia của người dân thông qua các CLB. Cơ chế xây dựng kế hoạch hoạt động khuyến nông hàng năm của tỉnh đã được thảo luận để làm sao đưa nhu cầu của nông dân thông qua CLB đã được thảo luận, và cuối cùng Trung tâm KNKN tỉnh đã có văn bản chỉ đạo cho các Trạm khuyến nông huyện khi xây dựng kế hoạch khuyến nông hàng năm cần căn cứ vào nhu cầu của nông dân thông qua kế hoạch khuyến nông của các CLB gởi lên Trạm. Các lớp tập huấn về việc xây dựng kế hoạch khuyến nông dựa trên nhu cầu cũng được tập huấn cho Ban chủ nhiệm CLB khuyến nông và cán bộ trạm để triển khai xây dựng kế hoạch khuyến nông dựa trên nhu cầu.

Kết quả bước đầu đã thiết lập hệ thống xây dựng kế hoạch khuyến nông từ dưới lên, có 19/23 CLB đã gởi nhu cầu khuyến nông của CLB lên các Trạm Khuyến nông huyện với 41 đề xuất về mô hình, thử nghiệm, 30 đề xuất về các chuyến tham quan, 36 đề xuất về tập huấn kỹ thuật. Theo kế hoạch năm 2012 đã được phê duyệt, Trung tâm KNKN sẽ

dành kinh phí hỗ trợ cho các CLB gồm: 9 mô hình khuyến nông, 2 chuyến tham quan, 4 khóa tập huấn kỹ thuật (cho 115 người), 23.000 tờ tài liệu kỹ thuật, với tổng kinh phí khoảng 200 triệu đồng. Mặc dù kinh phí hỗ trợ chưa lớn, mức độ đáp ứng nhu cầu chưa nhiều, nhưng đây là kết quả bước đầu đáng khích lệ tạo tiền đề cho những bước chuyển biến tích cực cho những năm tiếp theo trong việc đáp ứng nhu cầu của nông dân thông qua các CLB.

Bài học kinh nghiệm

BRVT là một trong những tỉnh được xem là áp dụng phương pháp khuyến nông có sự tham gia có kết quả tốt, và từng bước thể chế hóa phương pháp này, bài học kinh nghiệm rút ra là: Chọn cán bộ chủ chốt để tác động thay đổi: Các cán bộ chủ chốt (Trưởng, phó các phòng ban của Trung tâm, các Trưởng trạm KN huyện) phải nắm và hiểu được phương pháp này thông qua các lớp huấn luyện, hội thảo và áp dụng vào thực tế. Vì là các cán bộ chủ chốt, nên các ý kiến đánh giá hoặc đề xuất về việc áp dụng phương pháp khuyến nông có sự tham gia của họ sẽ nhận được sự đồng tình và ủng hộ cao từ các lãnh đạo Trung tâm KNKN, Sở NN&PTNT.

Các câu lạc bộ hoạt động tốt và có hiệu quả: dù phương pháp PTD có hay như thế nào về mặt lý luận đi nữa, nhưng không minh chứng bằng thực tiễn, mà ở đây là hiệu quả hoạt động của CLB mà phương pháp này mang lại, thì cũng không thuyết phục được các nhà lãnh đạo (Trung tâm KNKN và Sở NN&PTNT) ủng hộ để thể chế hóa phương pháp này. Do đó việc hỗ trợ tích cực cho các CLB hoạt động mạnh, nhất là giai đoạn mới thành lập CLB là yếu tố quan trọng cho quá trình thể chế hóa phương pháp PTD.

Chú ý công tác thông tin tuyên truyền: Phần lớn các hoạt động nổi trội của chương PAEX đều được Trung tâm KNKN tỉnh BRVT đưa lên các bản tin khuyến nông, hoặc được thông tin trên báo, đài của tỉnh, qua đó tuyên truyền được phương pháp PTD.



An Nhứt: Phát triển Câu lạc bộ PTD theo hướng chuyên canh

Nguyễn Xuân Vinh - Trung tâm Khuyến nông Bà Rịa-Vũng Tàu

Thành lập Câu lạc bộ khuyến nông có sự tham gia (CLB PTD) là hướng đi tất yếu khi áp dụng Phương pháp phát triển kỹ thuật có sự tham gia (PTD) vào hoạt động thường xuyên của khuyến nông. CLB PTD ngoài tiêu chí là có Ban chủ nhiệm năng động và quy tụ những người tự nguyện cùng sở thích, có địa chỉ gần nhau để dễ sinh hoạt thì cần hoạt động theo hướng chuyên canh mới phát huy được nội lực.

Theo ông Trần Công Minh – Chủ nhiệm CLB PTD xã An Nhứt cho biết: Trước năm 2010, An Nhứt đã có CLB khuyến nông, tuy nhiên hoạt động của CLB yếu, nguyên nhân là do chưa xác định rõ hướng hoạt động và sinh hoạt, các hoạt động của CLB tập trung vào nhiều cây con nên chủ đề sinh hoạt rất rộng, có lúc chủ đề phù hợp với người này nhưng lại không phù hợp với người khác, dần dần số thành viên ra khỏi CLB rất nhiều, mọi hoạt động câu lạc bộ chỉ trông chờ vào khuyến nông, hoạt động của CLB chỉ mang tính hình thức là chính. Từ năm 2010 sau khi chuyển sang CLB PTD chuyên về cây lúa thì hoạt động của CLB mạnh hẳn ra, số thành viên xin tham gia vào CLB ngày càng đông hơn, CLB đã chủ động xây dựng kế hoạch hoạt động hàng tháng, hàng năm, sinh hoạt CLB trở đều đặn và định kỳ, đặc biệt là Ban chủ nhiệm biết linh động hơn trong việc chủ động tìm kiếm các nguồn tài trợ từ bên ngoài. Vì vậy nguồn quỹ hoạt động của CLB tăng nhanh, mặc dù mới thành lập nhưng đến nay An Nhứt được đánh giá là một CLB PTD khá vững mạnh.

Ông Huỳnh Trung Thành, chủ nhiệm HTX An Nhứt cũng là thành viên CLB PTD An Nhứt cho biết: Hiện nay không chỉ riêng ông mà đa số các thành viên trong Ban Chủ nhiệm HTX đã tham gia vào CLB PTD. Sở dĩ là vì ông thấy có nhiều cái hay. Các đợt sinh hoạt của CLB đã giúp ông nâng cao kiến thức về sản xuất, được trao đổi nhiều kinh nghiệm quý báu từ các đợt sinh hoạt. Cũng theo ông Thành: CLB được quy tụ toàn những lão nông tri điền, người thì có kinh nghiệm và giỏi về sản xuất giống, người có kinh nghiệm về bón phân, người có kinh nghiệm về phòng trừ sâu bệnh cho lúa. Mỗi lần sinh hoạt CLB là có thêm được kinh nghiệm quý báu, vì vậy mà kiến thức được nâng cao.

Anh Nguyễn Hồng Tiến là thành viên CLB PTD An Nhứt cũng cho biết thêm: Trước đây khi chưa vào CLB anh là người ít nói, chỉ làm theo ý mình là luôn sợ dày vì lo sợ cỏ dại. Tuy nhiên sau khi tham gia CLB được trực tiếp làm các thí nghiệm sạ thưa và trao đổi kinh nghiệm từ các bậc lão nông nên anh đã thay đổi hẳn, từ việc sợ dày anh đã chuyển sang sạ thưa nên vừa giảm chi phí giống, ít sâu bệnh mà năng suất tăng lên rất rõ, nếu trước đây làm tót lúa lúa của anh cũng chỉ đạt 4 tấn/ha. Nhưng nay năng suất lúa gia đình anh đạt từ 5,5 – 5,7 tấn. Nếu trước đây anh ít nói bao nhiêu thì giờ đây anh trở thành người tham gia đóng góp ý kiến rất nhiều trong các cuộc họp của CLB, và “trở thành người nói nhiều lúc nào cũng không hay” - Anh Tiến tâm sự.

Theo anh Bùi Vĩnh Hiệp Thành viên trong Ban chủ nhiệm CLB PTD An Nhứt: Hiện nay khu vực An Nhứt có hơn 400 ha lúa, hoạt động của CLB chuyên về cây lúa là hướng đi đúng và phù hợp. Hơn nữa CLB luôn được sự ủng hộ và tài trợ của các cơ quan từ Trung tâm khuyến nông, Chi cục BVTM và các Công ty kinh doanh vật tư nông nghiệp trên địa bàn tỉnh. Cũng theo ông Hiệp: Vụ mùa 2011 có 6 hộ làm thử nghiệm, Công ty Minh Đức hỗ trợ 2 ha làm trình diễn phát triển cánh đồng mẫu. Nhận nhiều mô hình trình diễn để trồng lúa sạch. Đến nay tại An Nhứt đã có 30 ha sản xuất lúa cánh đồng mẫu theo hướng sinh thái, dự kiến 2012 sẽ phát triển 200 ha theo hướng này.

Ông Lê Văn Gia Nhỏ - chuyên gia chương trình PAEX (chương trình khuyến nông có sự tham gia) đánh giá: Toàn tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu hiện có 23 CLB PTD, việc phát triển CLB theo hướng chuyên canh đã phát huy được nội lực của CLB nên mang lại hiệu quả rất cao và đây cũng là tiền đề để phát triển thành các HTX sản xuất nông nghiệp trong tỉnh. Để làm được điều này Ban chủ nhiệm phải là những người hết sức năng động và phải được đào tạo về cách quản lý điều hành CLB. Khi CLB đủ mạnh cần phải có sự hỗ trợ từ các cơ quan hữu quan để chuyển sang hình thức HTX. Như vậy họ sẽ có tư cách pháp nhân để giao dịch và hoạt động theo hướng phát triển bền vững.

Khóa tập huấn PTD

PHƯƠNG PHÁP PHÁT TRIỂN KỸ THUẬT CÓ SỰ THAM GIA

Phạm Thị Như
Trạm Khuyến nông Châu Thành, An Giang
Giảng viên nông cốt Chương trình PAEX

**An Giang - Tập huấn
Phương pháp Phát triển
kỹ thuật có sự tham gia
(PTD) cho cán bộ ngành
Nông nghiệp (Chi cục
Bảo vệ thực vật, Chi
cục quản lý chất lượng,
Chi cục Thủy sản, Chi
cục Thú y, Chi cục Phát
triển Nông nghiệp,
Trung tâm Kiểm định và
Kiểm nghiệm giống,
Trung tâm giống thủy
sản, Phòng Khoa học
Kỹ thuật) và đoàn thể
(Hội Nông dân và Hội
Phụ nữ)**



Nhằm giúp cho cán bộ trong ngành nông nghiệp và đoàn thể (Hội Nông Dân, Hội Phụ Nữ) cấp tỉnh tiếp cận thêm phương pháp khuyến nông mới, từ ngày 22 đến ngày 26/8/2011 Sở Nông Nghiệp & PTNT An Giang mở lớp huấn luyện về “Phương pháp Khuyến nông có sự tham gia - PTD” có 24 học viên tham dự.

Khóa huấn luyện được tổ chức trong 05 ngày, qua lớp học học viên được trang bị kiến thức về Phương pháp phát triển kỹ thuật có sự tham gia; các kỹ năng và thái độ khi giao tiếp với nông dân; 4 bước trong tiến trình PTD gồm xác định và phân tích các trở ngại; tìm giải pháp, ý tưởng mới; tiến hành thử nghiệm của nông dân và các hình thức phổ biến kết quả. Bên cạnh những câu hỏi thảo luận nhóm, học viên còn tiếp cận nhiều tình huống khó, gặp phải trong thực tế. Từ đó học viên có thể rút ra những bài học kinh nghiệm cho bản thân để phục vụ tốt hơn cho công tác tại đơn vị.

Đây là một trong các hoạt động mà dự án PAEX đã thực hiện tại An Giang, theo anh Nguyễn Văn Hồng, cán bộ kỹ thuật của Trung tâm Khuyến Nông An Giang là người trực tiếp tham gia dự án cho biết “Từ đầu năm 2011 đến nay, An Giang đã huấn luyện được 3 lớp về PTD, 2 lớp về Quản lý điều hành câu lạc bộ. Bên cạnh đó, dự án còn hỗ trợ nhiều hoạt động khác như tham quan học tập, thử nghiệm, trình diễn các mô hình có hiệu quả tại 12 câu lạc bộ trên địa bàn 6 huyện gồm Chợ Mới, Châu Thành, Thoại Sơn, Tri Tôn, Châu Phú và An Phú”. Với cách tiếp cận mới, khuyến nông đã gắn kết với bà con nông dân hơn, từ đó hoạt động khuyến nông ngày càng hiệu quả hơn.

Đến với buổi tổng kết lớp học, ông Đoàn Ngọc Phả - Phó giám đốc Sở Nông nghiệp & PTNT An Giang đánh giá cao tinh thần học tập của học viên cũng như nhóm cán bộ giảng dạy của tỉnh. Từ phương pháp khuyến nông mới này, giúp cho nhiều cán bộ trẻ tự tin hơn khi tiếp xúc với nông dân, các cán bộ quản lý hiểu được cách làm từ cơ sở lên, từ đó hiệu quả công việc mang lại sẽ cao hơn.



PAEX và sự trưởng thành của một nữ cán bộ khuyến nông

Truong Thi Minh Duc

Điều phối viên Chương trình PAEX

Pham Thị Nhu, một trong bốn giảng viên nòng cốt của An Giang đang công tác tại Trạm Khuyến nông Huyện Châu Thành. Là một kỹ sư nông học chị đã được cơ quan chọn tham gia khóa tập huấn đầu tiên của chương trình PAEX vào cuối năm 2008. Chị được học về các bước tiến hành phương pháp PTD và lúc đó chị “còn run, chưa tự tin khi giao tiếp” và “chưa biết soạn bài, triển khai bài giảng”. Khi đã học xong Bước 4 của PTD vào giữa năm 2009 chị bắt đầu tự tin hơn và áp dụng các phương pháp khuyến nông có sự tham gia vào công việc của mình.

Tham gia chương trình PAEX, chị đã áp dụng phương pháp PTD để hỗ trợ các Câu Lạc Bộ Nông dân trong huyện xây dựng các mô hình thử nghiệm về chăn nuôi, trồng trọt như trồng dưa hấu bón phân hữu cơ vào mùa nghịch, chăn nuôi vỗ béo bò, trồng cà chua gốc ghép, nuôi cá lóc trong vèo, nuôi lươn, ương cá lóc giống, ương lươn giống v.v... Các mô hình thử nghiệm đã đem đến lợi nhuận cao hơn và nâng cao tay nghề cho các thành viên câu lạc bộ.

Theo chị, chương trình PAEX đã trang bị cho chị những kiến thức và kỹ năng cần thiết để làm việc với nông dân. Chị đã học tập và xây dựng được mối quan hệ gắn bó với các đồng nghiệp trong tỉnh và các tỉnh bạn. Chị biết làm việc một cách logic hơn và biết vận dụng các phương pháp khuyến nông trong công việc. Mỗi quan hệ giữa chị và các nông dân nhờ vậy gần gũi hơn, chị có thể nắm bắt nhu cầu, khó khăn và kinh nghiệm của nông dân để có thể hỗ trợ họ về mặt kỹ thuật. Tuy nhiên, điều chị quan tâm nhất khi làm việc là thông tin về thị trường chưa đến được với nông dân vùng xa; vì vậy khó khăn của chị không phải là kỹ thuật canh tác mặt hàng mới mà là làm thế nào để đảm bảo



hàng hóa được tiêu thụ với giá có lời cho nông dân. Không ít lần chị chạy tìm nơi mua sản phẩm cho nông dân, ngay cả kêu gọi bạn bè tiêu thụ giúp sản phẩm của họ. Các câu lạc bộ chị phụ trách thương chị như con cháu và không ít lần chị đã nhận được những món quà vườn nhà mà các nông dân để dành cho chị.

Năm 2011 chị tham gia khóa tập huấn nâng cao về phương pháp PTD. Lớp học này đã giúp chị hệ thống hóa lại những kiến thức đã học, nâng cao kỹ năng giảng dạy của chị. Từ đó chị đã trở thành giảng viên nòng cốt về PTD của tỉnh An Giang. Học viên của chị không những là các nông dân chân tay bùn mà là các đồng nghiệp trong hệ thống khuyến nông và ngay cả lãnh đạo của chị. Trưởng trạm khuyến nông huyện Châu Thành, lãnh đạo trực tiếp của chị, ông Bùi Anh Đằng cho biết rằng điều quí nhất của dự án là đã đào tạo cho khuyến nông những cán bộ giỏi về phương pháp làm việc với nông dân và chị là một điển hình cho thấy hiệu quả của dự án: “từ một cán bộ trẻ, thường run khi đứng trước đám đông chị đã trưởng thành và tự tin khi làm người giảng viên nòng cốt của tỉnh”.



Thử nghiệm nuôi vịt siêu thịt tại Câu lạc bộ An Nghiệp, Kế Sách, Sóc Trăng

Lê Thị Ngọc Yến - CBKN Trạm Kế Sách -
Giảng viên nòng cốt Chương trình PAEX

Câu lạc bộ (CLB) An Nghiệp huyện Kế Sách tỉnh Sóc Trăng với các thành viên chủ yếu là người dân tộc Khmer (20/21), hoạt động sản xuất của CLB là trồng trọt và chăn nuôi. Khi được chọn tham gia dự án PAEX, từ năm 2009 đến nay CLB đã tham gia thực hiện nhiều thử nghiệm và đạt được những kết quả rất đáng khen, thí dụ như thử nghiệm về khử lỗ lúa cỏ trong ruộng lúa, trình diễn và nhân giống lúa mới, thử nghiệm trồng dưa hấu trên đất ruộng và trồng đu đủ ruột vàng. Với lòng nhiệt tình và sự gắn bó giữa các thành viên, CLB đã nỗ lực tìm kiếm các giải pháp thực hiện các thử nghiệm nhằm tìm hiểu các kỹ thuật mới trong chăn nuôi và trồng trọt. Qua nhiều năm, CLB đã có những cải tiến rất rõ rệt về kiến thức và năng lực lãnh đạo.

Trong năm 2011, sau khi xác định và phân tích các trở ngại, so sánh các giải pháp thực hiện, kết quả là CLB muốn học tập về kỹ thuật chăn nuôi vịt siêu thịt. Được biết vịt siêu thịt vừa tăng trọng nhanh và cho lợi nhuận cao hơn so với nuôi vịt ta giống địa phương, các thành viên quyết định thực hiện thử nghiệm nuôi vịt siêu thịt sau khi tham quan mô hình nuôi vịt siêu thịt tại phường 5 Thành phố Sóc Trăng.

Trong thử nghiệm này, CLB chọn 2 thành viên trực tiếp tham gia thực hiện, tiến hành so sánh và kiểm chứng về năng suất và lợi nhuận giữa vịt ta địa phương và con giống vịt siêu thịt. Mỗi thành viên nuôi 50 con vịt siêu thịt và 50 con vịt ta địa phương đối chứng. Dự án PAEX hỗ trợ 1.750.000 đồng/thành viên để mua con giống, phần thức ăn và thuốc sẽ do nông dân đối ứng. Thời gian thử nghiệm 75 ngày, nông dân làm thử nghiệm đã áp

dụng đúng theo qui trình kỹ thuật do CBKT hướng dẫn và kinh nghiệm học hỏi tại điểm tham quan từ khâu tiêm phòng, chăm sóc, thức ăn....

Kết thúc thử nghiệm, CLB đã mời nông dân CLB và các thành viên CLB khác và thành viên dự án PAEX tham gia thực hiện đánh giá. Kết quả cho thấy, vịt siêu thịt tăng trọng nhanh (2,5kg/con lúc 67 ngày tuổi) và không bị mắc bệnh. Trong khi đó vịt địa phương bị mắc bệnh và chậm lớn hơn so với vịt siêu thịt (1,7kg/con lúc 67 ngày tuổi). Tỷ lệ hao hụt vịt địa phương và vịt siêu thịt không đáng kể (4%) chủ yếu là do chuột ăn lúc vịt còn nhỏ. Nông dân thực hiện thử nghiệm đã bán vịt địa phương trước do chậm lớn và tốn nhiều chi phí.

So sánh hiệu quả, vịt địa phương không cho lợi nhuận, trong khi đó vịt siêu thịt thì có lợi nhuận nhưng không nhiều (569.000đ/50 con). Lý do không có lợi nhuận là do chi phí thuốc tiêm phòng và trị bệnh cho vịt địa phương cao và giá cả thấp do thời điểm nuôi không thích hợp (khoảng 28.000 - 30.000 đồng/kg).

Qua mô hình này, nông dân đánh giá cao về việc nuôi vịt siêu thịt vì tập tính dễ nuôi, tăng trọng nhanh và cho lợi nhuận cao hơn so với nuôi vịt địa phương. Từ kết quả đánh giá, nông dân rất tâm đắc với mô hình này và quyết tâm thực hiện nhân rộng mô hình trong các thành viên CLB trong thời gian tới với thời điểm nuôi thích hợp hơn. Đây cũng là một mô hình giúp nông dân tận dụng được công nhàn rỗi để góp phần nâng cao hiệu quả kinh tế hộ gia đình.

Thử nghiệm nhân giống lúa mới tại Câu lạc bộ Vĩnh Đồng, Ngã Năm, Sóc Trăng

Nguyễn Hữu Danh -
CBKT Trạm KN huyện Ngã Năm
Giảng viên nòng cốt Chương trình PAEX



âu lạc bộ (CLB) Vĩnh Đồng là một CLB gắn liền với sản xuất lúa là chính. Trong câu lạc bộ hiện có 31 thành viên (có 2 nữ). Bên cạnh việc sản xuất lúa CLB còn thực hiện chăn nuôi và trồng màu nhằm góp phần cải thiện hiệu quả kinh tế đời sống gia đình. Với tâm huyết thực hiện thử nghiệm nhân giống lúa mới và cải tiến CLB trở thành là một CLB chuyên cung cấp giống cho các thành viên trong và ngoài CLB, CLB Vĩnh Đồng đã thực hiện thử nghiệm trồng thử nghiệm và nhân các giống lúa mới để cung ứng giống phục vụ nhu cầu nông dân địa phương.

Được biết trong năm 2011, CLB đã chủ động thực hiện nhân các giống lúa mới như: (OM6976, OM7347, OM6932, OM5451, OM2395, OM10030). Trong thử nghiệm này thì có tất cả 18 nông dân tham gia và trồng tất cả 6 loại giống khác nhau với diện tích 18 hecta. Trong vụ lúa thu đông vừa qua, CLB cũng đã thực hiện đánh giá thử nghiệm nhân giống lúa với sự quan tâm giúp đỡ của chính quyền địa phương và Trạm khuyến nông huyện Ngã Năm, Sóc Trăng. Kết quả đánh giá cho thấy, CLB đã thực hiện thành công công tác nhân các giống lúa triển vọng nói trên và đã giới thiệu đến bà con trong và ngoài CLB đền chia sẻ và trao đổi thông tin. Qua hội thảo này, các nông dân đã đặt mua giống của CLB và đây cũng là bước đầu tạo điều kiện cho CLB có điều kiện quảng bá các giống mới đến các bà con. Tuy bước đầu của công tác nhân giống còn gặp nhiều khó khăn, nhưng câu lạc bộ cũng đang quyết tâm đổi mới để công tác thử nghiệm và nhân giống lúa được tốt hơn.

Theo đánh giá của CLB thì để thực hiện tốt công tác nhân giống lúa thì CLB cần phải xác định đúng nhu cầu của nông dân, thực hiện cải tiến theo phương pháp sạ hàng và cấy một tép để cải thiện chất lượng nguồn giống đáp ứng nhu cầu bà con nông dân.



Kỹ thuật nuôi Dúi

Phạm Văn Huy - Trạm Khuyến nông TX. Đồng Xoài
Giảng viên ToT Chương trình PAEX

1. Chuẩn bị chuồng trại:

Dúi là động vật gặm nhấm nên thích dạng chuồng trại nửa sáng nửa tối, tuy nhiên chuồng trại phải tránh mưa tạt, gió lùa, khô ráo, sạch sẽ. nền chuồng nên làm dốc 2% để vệ sinh dễ dàng (có thể cải tạo lại từ chuồng nuôi heo cũ). Mỗi chuồng rộng khoảng 1m, dài 1,5m là có thể nuôi được 2 - 4 con, xung quanh xây hoặc bao bằng lưới. Để Dúi sống theo cách tự nhiên thì người nuôi nên làm hang nhân tạo trong chuồng nuôi, có thể làm hang bằng các loại ống cống có đường kính từ 20-40cm.

2. Con giống:

Hiện nay trên địa bàn thị xã Đồng Xoài con giống còn rất khan hiếm, các trang trại chăn nuôi ở các vùng lân cận thị xã không đủ con giống để cung cấp. Dúi con 3 – 4 tháng tuổi là có thể tách mẹ để nuôi thương phẩm, trọng lượng khoảng 0,3 – 0,5kg/con. Sau khi mua giống chúng ta nên vừa cho Dúi ăn thức ăn xanh và tập dần cho ăn thức ăn tinh để Dúi làm quen với cám, có như vậy thì Dúi tăng trọng nhanh hơn.

3. Thức ăn:

Là động vật gặm nhấm nên thức ăn của Dúi rất đa dạng như các loại rau củ quả, gốc rễ cây, ... tuy nhiên khi nuôi chúng ta nên bổ sung thêm thức ăn tinh cám tổng hợp, thức ăn có bổ sung khoáng, vitamin. Để đảm bảo sức khỏe cho Dúi phát triển tốt chúng ta nên cho Dúi ăn thức ăn không ôi thiu, úa vàng, thối mốc, ... mà phải cho Dúi ăn thức ăn sạch sẽ, tươi để phòng các bệnh đường ruột. Khi cho Dúi ăn chúng ta nên quan sát, nếu Dúi ăn dư thì lần sau giảm bớt lượng thức ăn và điều chỉnh sao cho Dúi ăn vừa đủ.

4. Phòng và chữa bệnh:

Dúi là loài động vật hoang dã, có sức đề kháng cao (như nhím) nên ít bị bệnh tật, tuy nhiên nếu thuần hóa đã lâu thì Dúi vẫn có thể mắc một số bệnh như các loại vật nuôi khác như bệnh ngoài da, bệnh đường ruột.

Trong tháng 5/2011 trạm Khuyến nông thị xã Đồng Xoài phối hợp với trung tâm Khuyến nông – Khuyến ngư và Viện KHKT nông nghiệp Miền Nam thực hiện dự án PTD do Vương quốc Bỉ tài trợ đã thực hiện mô hình thử nghiệm nuôi Dúi.

Dúi là động vật gặm nhấm có tên khoa học là *Atherurus macrourus*. Họ *Hisricidae*, bộ gặm nhấm *Rodentia*, nhóm thú.

Tại thị xã Đồng Xoài hiện nay đã có một số hộ nuôi con vật mới này. Đây là mô hình mang lại hiệu quả kinh tế cao cho người nông dân vì Dúi trong tự nhiên đang ngày càng khan hiếm, đồng thời chi phí đầu tư cho con giống, chuồng trại, thức ăn và bệnh tật thấp hơn so với các loại vật nuôi khác. Đặc biệt hơn cả là thịt dúi thuộc dạng rất ngon, được nhiều người ưa chuộng, giá thương phẩm hiện nay tại thị xã Đồng Xoài là 250,000đ/kg và giá con giống từ 500.000 – 600.000đ/cặp.

Về kỹ thuật nuôi cụ thể như sau:

Kỹ thuật nuôi Dúi

(tiếp theo và hết)

4. Phòng và chữa bệnh (tiếp theo)

Trước hết để đảm bảo Dúi khỏe mạnh thì chuồng trại phải đảm bảo thoáng mát, tránh nắng nóng và mưa tạt gió lùa. Thức ăn, nước uống đảm bảo sạch sẽ không thối mốc, ôi thiu. Khi dúi mắc bệnh ngoài da chúng ta nên sử dụng một số loại thuốc sát trùng bôi ngoài da, vệ sinh và tẩy sạch sẽ chuồng trại bằng các sử dụng thuốc sát trùng cho động vật để phun xịt.

Khi dúi mắc bệnh đường ruột thì nguyên nhân đa phần là do thức ăn và nước uống không đảm bảo, vì vậy chúng ta phải tẩy uế chuồng trại, kiểm tra và loại bỏ thức ăn không đảm bảo, cung cấp nguồn nước sạch sẽ. sử dụng thuốc trị bệnh đường ruột cho động vật để điều trị.

5. Chăm sóc:

Dúi sau khi tách mẹ (3-4 tháng tuổi) nuôi thương phẩm 5 -6 tháng là có thể đạt trọng lượng khoảng 1,2 – 1,5kg/con. Lúc này có thể Dúi bắt đầu sinh sản và mỗi lứa đẻ trung bình từ 4-5 con.

Thông thường khẩu phần ăn dành cho Dúi theo từng giai đoạn tuổi như sau:

Số lượng con dúi	Tháng tuổi	Ăn rau củ quả, các loại (kg)	Bắp, đậu, lúa (g)	Cám hỗn hợp (g)
10	2-3	0,7-1	50-100	50-100
10	3-5	1-2	100-200	100-200
10	5-7	2-3	200-250	200-250
10	7-9	3-3,5	250-300	250-300



Marketing giống lúa: ý tưởng của giảng viên và hợp tác xã

Vào tháng 11 năm 2011, Chương trình PAEX tổ chức hội thảo tập huấn ba ngày về marketing/tiếp thị nông sản. Tham gia khóa tập huấn có 24 giảng viên khuyến nông (giảng viên ToT) thuộc 5 tỉnh phía Nam Việt Nam. Sau hai ngày rưỡi hội thảo, Chương trình PAEX mời Ông Trần Hoàng Minh, chủ nhiệm CLB sản xuất lúa giống xã Vĩnh Trạch, phó chủ nhiệm Hợp tác xã nông nghiệp Vĩnh Trạch, xã Vĩnh Trạch, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang tới tham dự hội thảo và cùng nhóm giảng viên ToT phân tích trường hợp Hợp tác xã lúa giống Vĩnh Trạch.

Ông Trần Hoàng Minh giới thiệu chung về đặc điểm, tình hình phát triển của Hợp tác xã. Sau phần trình bày của Ông Minh, giảng viên ToT thảo luận kế hoạch marketing giống lúa của Hợp tác xã và đưa ra đề xuất tới Hợp tác xã Vĩnh Trạch như sau:

Bước 1: Phân tích môi trường kinh doanh – Hợp tác xã nhận được sự hỗ trợ từ cơ quan địa phương và các nhà tài trợ; tuy nhiên cần có sự bình ổn giá giống vật tư nông nghiệp tại địa phương (yếu tố chính trị). Hợp tác xã được vay tín chấp, có văn phòng và được hỗ trợ trang thiết bị, có thu nhập từ dịch vụ khác; nhưng phải đổi mới với nhiều đối thủ cạnh tranh mạnh, lợi nhuận thấp và nguồn vốn hoạt động ít (yếu tố kinh tế). Ban quản lý Hợp tác xã kiêm nhiệm nhiều công việc (yếu tố văn hóa-xã hội). Tổ viên đã qua lớp đào tạo kỹ thuật sản xuất giống và có trình độ học vấn (yếu tố công nghệ).

Bước 2: Nghiên cứu khách hàng – Hợp tác xã có

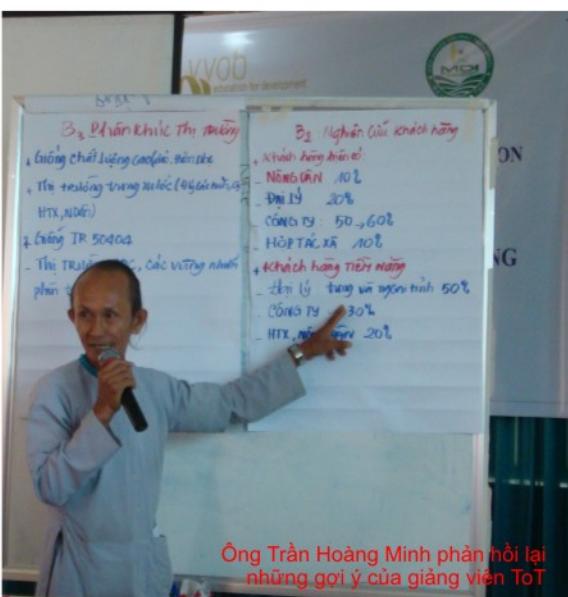
một số nguồn khách hàng ổn định (nông dân (10% tổng khách hàng hiện có), đại lý (20%), công ty (50-60%) và các hợp tác xã khác (10%). Khách hàng tiềm năng là các đại lý trong và ngoài tỉnh (50%), công ty (30%) và hợp tác xã khác và nông dân (20%).

Bước 3: Phân khúc thị trường – Theo khuyến nghị Hợp tác xã cần quan tâm tới việc cung cấp những giống lúa chất lượng cao cho cả thị trường trong nước và thị trường Campuchia, các khu vực nhiễm phèn.

Bước 4: Kế hoạch - Marketing Hợp tác xã Nông nghiệp Vĩnh Trạch – xây dựng khẩu hiệu như “Niềm tin và chất lượng – Điểm đến của nhà nông” và thay đổi mẫu mã bao bì để thu hút người mua. Tăng cường marketing qua thông tin đại chúng (tờ bướm, trang báo điện tử, vv).

Bước 5: Chọn lựa phương tiện truyền thông – Trung tâm khuyến nông hỗ trợ (trình diễn, hội thảo), đưa tin vào trang báo điện tử Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, tài liệu bướm, tham gia trưng bày sản phẩm thông qua hội chợ, thuyết trình tham luận thông qua các diễn đàn.

Bước 6: Xác định chương trình tiếp thị hỗn hợp (Sản phẩm, Giá bán, Phân phối, Khuyến mại). Về mặt sản phẩm, cần đảm bảo sự đa dạng: đa giống (nhiều giống), đa cấp (xác nhận, nguyên chủng).



Marketing giống lúa: ý tưởng của giảng viên và hợp tác xã

gian thực hiện 3 tháng.

Ông Trần Hoàng Minh hài lòng khi nhận được những ý tưởng đề xuất hay từ giảng viên ToT. Ông cho biết “Chúng tôi cung cấp nhiều giống lúa khác nhau trên cơ sở nhu cầu của nông dân. Chúng tôi đã liên kết với một số đại lý nhưng con số đó không nhiều, và chúng tôi cũng chưa có chính sách chiết khấu cho đại lý bán hàng. Tôi đánh giá cao ý tưởng về việc tập trung vào đại lý bán hàng, bởi vì chúng tôi thu được nhiều lợi nhuận từ đại lý bán hàng hơn là từ công ty. Nông dân không phải là nguồn khách hàng ổn định, nhưng cũng là nguồn khách hàng cốt lõi của chúng tôi. Chúng tôi cũng đã xây dựng mô hình các giống lúa, quảng cáo trên trang báo chuyên ngành, xây dựng tờ bướm, và có tên thương mại. Chúng tôi đã không tham gia các hội chợ hay triển lãm do phí đăng ký tham gia khá cao. Giá bán giống lúa của chúng tôi thấp hơn thị trường khoảng 10-20%...”. Ông Minh cho biết Hợp tác xã sẽ áp dụng một số ý tưởng của nhóm ToT, đồng thời xem xét lại những ý tưởng khác.

Sau khóa học, các giảng viên ToT được giới thiệu những kiến thức marketing thực tế hơn, còn Ông Minh trở về với những ý tưởng xây dựng cùng nhóm ToT để cùng thảo luận với các đồng nghiệp, tổ viên trong Hợp tác xã ■

Đối tác thực hiện Chương trình PAEX

Phòng Nghiên cứu Hệ thống Nông nghiệp Viện Khoa học Kỹ thuật Nông nghiệp

miền Nam (IAS)

121 Nguyễn Bình Khiêm
Quận 1, TP Hồ Chí Minh
ĐT/Fax: +84 8 3910 4025
Web: <http://www.iasvn.org>

Trường Đại học Cần Thơ Khoa Phát triển Nông thôn

Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn
các tỉnh An Giang, Hậu Giang, Sóc Trăng,
Bình Phước và Bà Rịa-Vũng Tàu

Trung tâm Khuyến nông
các tỉnh An Giang, Hậu Giang, Sóc Trăng,
Bình Phước và Bà Rịa-Vũng Tàu

Quản lý và thực hiện cấp Chương trình:

Giám đốc VVOB Việt Nam
Wilfried Theunis

Ban cố vấn:
PGS. TS. Nguyễn Duy Càn
ThS. Jef Peeraer
ThS. Nguyễn Phương Anh

Quản lý và cán bộ thực hiện:

ThS. Trương Thị Minh Đức
ThS. Lê Văn Gia Nhỏ
ThS. Nguyễn Văn An
Lê Kim Phượng
Nguyễn Thị Hồng Lê
Võ Hồng Dũng
Võ Hồng Tú
Huỳnh Thị Đan Anh